TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TRÀ VINH** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 20/2025/QĐST-HNGĐ	*Tp. Trà Vinh, ngày 24 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 14/2025/TLST-HNGĐ, ngày 13 tháng 01 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phan Thị H, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Ấp V, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn: Anh Lâm Văn T, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Khóm G, phường G, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

Con chung của chị H*, anh* T *có cháu* Lâm Thị Quỳnh A*, sinh ngày 20/02/2011 và* Lâm Thị Quỳnh M*, sinh ngày 04/01/2019.*

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị H và anh Lâm Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị H và anh Lâm Văn T thống nhất thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: Chị Phan Thị H và anh Lâm Văn T thỏa thuận thống nhất giao con chung Lâm Thị Quỳnh A, sinh ngày 20/02/2011 và Lâm Thị Quỳnh M,

sinh ngày 04/01/2019 cho chị H được tiếp tục nuôi dưỡng là cũng thể theo nguyện vọng của con chưa thành niên. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị H không có yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Chị Phan Thị H và anh Lâm Văn T thống nhất khai không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Phan Thị H và anh Lâm Văn T thống nhất khai không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân: Chị Phan Thị H phải chịu 75.000 đồng; anh Lâm Văn T phải chịu 75.000 đồng nhưng chị H tự nguyện nộp thay anh T và chịu toàn bộ là 150.000 đồng. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị H đã nộp là 300.000 đồng tại lai thu tiền số 0001278 ngày 08/01/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh. Chị H được nhận lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí còn dư theo biên lai thu tiền trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thành phố Trà Vinh;
- UBND phường 7, Tp. Trà Vinh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

LÂM THỊ KIỀU TRANG